

Phụ lục 1
TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
Đơn vị: Xã Sơn Tịnh

(Kèm theo Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Sơn Tịnh)

TT	Đầu mối giao kế hoạch/Tên nhiệm vụ, dự án	Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án do tỉnh quản lý										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Kết quả giải ngân đến 15/12/2025										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ước giải ngân đến 31/01/2026										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
		Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025							Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025				KHH năm 2025	KHV kéo dài	Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025									Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025			KHH năm 2025	KHV kéo dài	Kế hoạch vốn năm 2025								Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025			KHH năm 2025	KHV kéo dài																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
			Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó						Tỷ lệ giải ngân	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	Trong đó					Tỷ lệ giải ngân	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	Trong đó			Tỷ lệ giải ngân	Trong đó																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	
				NSTW	NST	NS huyện trước đây	Phân cấp	Đất	Tăng thu		NSTW	NSDP	KHH năm 2025	KHV kéo dài	NSTW			NST	NS huyện trước đây		Phân cấp	Đất	Tăng thu	NSTW	NSDP		Tỷ lệ giải ngân	KHH năm 2025		KHV kéo dài	NSTW		NST	NS huyện trước đây		Phân cấp	Đất			Tăng thu	NSTW	NSDP	Tỷ lệ giải ngân	KHH năm 2025	KHV kéo dài	NSTW	NSDP	Tỷ lệ giải ngân	KHH năm 2025	KHV kéo dài																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							

TT	Đầu mối giao kế hoạch/Tên nhiệm vụ, dự án	Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án do tỉnh quản lý										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Kết quả giải ngân đến 15/12/2025										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ước giải ngân đến 31/01/2026										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ghi chú										
		Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025							Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025		Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025						Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025		Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025						Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025		Tổng số	Kế hoạch vốn năm 2025						Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025											
			NSTW	NST	NS huyện trước đầy	Trong đó			NSTW	NSDP	KHV năm 2025		KHV kéo dài	Tổng số	NSTW	NST	NS huyện trước đầy	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân	Tổng số	NSTW	NSDP	Tỷ lệ giải ngân	KHV năm 2025	KHV kéo dài	Tổng số		NSTW	NST	NS huyện trước đầy	Trong đó			Tỷ lệ giải ngân		Tổng số	NSTW	NSDP	Tỷ lệ giải ngân	KHV năm 2025	KHV kéo dài				
						Phân cấp	Đất	Tăng thu										Phân cấp	Đất	Tăng thu																												
18	Nâng cấp tuyến đường Quốc lộ 24B - Tỉnh Thọ		590,0			590	590								577,50		578	577,504											590,0			590	590															
19	Nâng cấp tuyến đường Tỉnh Hà - Tỉnh An Tây		1.100,0			1.100	1.100								1.083,05		1.083	1083,046												1.100,0			1.100	1.100														
20	KCH kênh B6-VC dôi 7 Tho Lộc Bắc (giai đoạn 2)		139,0	139	-	-									130,24	130,2388		-												139,0	139	-	-															
21	Tuyến đường ngò Lộc đi ngò Roi		90,0	90	-	-									72,75	72,7528		-												90,0	90	-	-															
22	Kênh B6-11 đoạn cuối		200,0	200	-	-									184,45	184,4526		-												200,0	200	-	-															
23	Sửa chữa nhà văn hóa thôn Hà Trung và tường ráo cái tạo từ trường Mẫu giáo		138,0	138	-	-									117,28	117,2838		-												138,0	138	-	-															
24	Xây mới nhà văn hoá thôn Hà Nhai Bắc và hàng mục khác xã Tỉnh Hà		135		135	-									112,46	112,455	-													135		135	-															
25	Xây mới nhà văn hoá thôn Tho Lộc Đông và hàng mục khác		405		405	-									395,21	395,207	-													405		405	-															
26	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các điểm dân cư trên địa bàn xã Tỉnh Hà, huyện Sơn Tĩnh năm 2021		400		400	-									29,88	29,877	-													400		400	-															
27	Nhà văn hóa thôn Bình Đông; hàng mục: Tường rào, cổng ngõ, sân vườn		755		755	-									688,58	688,578	-													755		755	-															
28	Tuyến kênh Tươi 63 - Ngò Công		442		442	-									417,56	417,561	-													442		442	-															
29	Tuyến kênh ngò Long - Tỉnh lộ 622C		402		402	-									379,00	379,004	-													402		402	-															
30	Đường thôn, tuyến Ngò Tư, dôi 1 - Tăng Khang		481		481	-									421,58	421,581	-													481		481	-															
31	Tuyến kênh: Cổng Hiệp - Rộc Ngòi		402		402	-									383,98	383,984	-													402		402	-															
32	Đường thôn, tuyến: Cổng chào xóm 4 Bình Đông - DT.622C		560		560	-									538,15	538,15	-													560		560	-															
33	Đường thôn, tuyến Ngò Tuyệt xóm 3 - Ngò Cường - Ngò Bồi đi giáp Tl. 622C xóm 7 (giai đoạn 2)		402		402	-									379,84	379,837	-													402		402	-															
34	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường trước Trường Mầm non - ngò ông Hoàng - Bình Tho (đoạn ngò ông Thế, dôi 2)		1.000		600	400		400							400,00		400	400												1.000		600	400			400												
*	Ngân sách trung ương														-																																	
1	Dự án...														-																																	
2	Dự án...														-																																	
**	Ngân sách tỉnh														-																																	
1	Dự án...														-																																	
2	Dự án...														-																																	
***	Ngân sách huyện trước đây														-																																	
1	Dự án...														-																																	
2	Dự án...														-																																	
****	Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)										6.684				-																												6.684					
1	Công trình: Trạm Bơm Dơi, xã Tỉnh Bình (Giai đoạn 2); hàng mục: Kênh dẫn hạ lưu sau trạm bơm											76			-																													76				
2	Công trình: Tuyến xóm 8 - xóm 10 Bình Bắc (Giai đoạn 2)											72			-																													72				

TT	Đầu mối giao kế hoạch/Tên nhiệm vụ, dự án	Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án do tỉnh quản lý										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Kết quả giải ngân đến 15/12/2025										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ước giải ngân đến 31/01/2026										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ghi chú																	
		Kế hoạch vốn năm 2025							Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025					Kế hoạch vốn năm 2025						Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025		Kế hoạch vốn năm 2025						Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025																											
		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó		KHH năm 2025	KHH kéo dài	Tổng số	Tổng số	Trong đó					Tỷ lệ giải ngân	Tổng số	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	KHH năm 2025	KHH kéo dài	Tổng số	Tổng số	Trong đó					Tỷ lệ giải ngân	Tổng số	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	KHH năm 2025	KHH kéo dài														
			NSTW	NST	NS huyện trước đây	Trong đó				NSTW	NSDP					NSTW	NST	NS huyện trước đây	Trong đó				NSTW	NSDP						Tỷ lệ giải ngân	NSTW	NST	NS huyện trước đây	Trong đó			NSTW					NST	NS huyện trước đây	Trong đó			NSTW	NST	NS huyện trước đây	Trong đó					
						Phân cấp	Đất	Tăng thu											Phân cấp	Đất														Tăng thu										Phân cấp	Đất	Tăng thu				Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu
3	Công trình: Ngõ Thảnh - Củ Lao										500			-																										500															
4	Công trình: Đường thôn Đth.5, thôn Bình Bắc, xã Tĩnh Bình										1.000			-																										1.000															
5	Công trình: KCH tuyến kênh Đồng Chu Ngu - Dới 12 (Giai đoạn 2)										73			-																											73														
6	Công trình: Sửa chữa, mở rộng Hội trường đa năng kết hợp nhà văn hóa xã Tĩnh Bình										43			-																											43														
7	Công trình: Đường trục thôn, xóm tuyến: Ngã Ba Cây Dùi - UBND xã (cũ)										56			-																											56														
8	Công trình: Tuyến Ngõ Tinh - Ngõ Sơn - Cầu kênh dới 4 - Ngõ Chưa - Ngõ 4 về Ngõ Sơn xóm 1 Bình Bắc (GD1)										42			-																											42														
9	Công trình: Đường trục thôn, xóm tuyến: Đường 9 (Cây đa tua xóm 4) giáp tỉnh lộ 622C - ngõ Mốc xóm 4 - ngõ 5 Sơn xóm 1 (GD1)										56			-																											56														
10	Công trình: Tuyến kênh Đồng Chu Ngu - Dới 12										20			-																											20														
11	Công trình: KCH Kênh mương thủy lợi (loại III), tuyến kênh Ngõ Tám Rê - Hòn Đụn (giai đoạn 1) (Mã DVQHNS)										23			-																											23														
12	Công trình: KCH Kênh mương thủy lợi (loại III), tuyến kênh 625 - gò Ao, Bình Đồng (giai đoạn 1)										4			-																											4														
13	Công trình: KCH tuyến kênh 624 - Ngõ Giời										21			-																											21														
14	Công trình: KCH Kênh mương thủy lợi (loại III), tuyến kênh đập đá chống nổi dãi										13			-																											13														
15	Công trình: Đường trục thôn, xóm tuyến: Ngõ Hòa - Giáp đường Tĩnh Hà - Tĩnh Bắc										8			-																											8														
16	Công trình: Đường trục thôn, xóm tuyến: Kìt nước xóm 9 (giáp đường cầu ông Thọ đi Tĩnh Trại) - Ngõ Quả - Ngõ Tam - Ngõ Hải giáp Tĩnh Trại										14			-																											14														
17	Công trình: Trạm bơm Dới, xã Tĩnh Bình										51			-																											51														
18	Công trình: KCH tuyến kênh B42 - Gò Máy, Bình Đồng (giai đoạn 1)										48			-																											48														
19	Công trình: Đường trục thôn, xóm tuyến Ngõ Hòa - Giáp đường Bình Hiệp - Tĩnh Trại										39			-																											39														

[illegible]

TT	Đầu mối giao kế hoạch/Tên nhiệm vụ, dự án	Kế hoạch vốn bố trí cho các dự án do tỉnh quản lý										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Kết quả giải ngân đến 15/12/2025										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ước giải ngân đến 31/01/2026										Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bố trí)		Ghi chú								
		Kế hoạch vốn năm 2025								Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2025					Kế hoạch vốn kéo dài sang năm 2025																											
		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó		KHV năm 2025	KHV kéo dài		Tổng số	Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân	Tổng số	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	KHV năm 2025	KHV kéo dài		Tổng số	Tổng số	Trong đó				Tỷ lệ giải ngân	Tổng số	Trong đó		Tỷ lệ giải ngân	KHV năm 2025	KHV kéo dài					
			NSTW	NST	NS huyện trước đây	Trong đó		NSTW		NSDP	NSTW						NST	NS huyện trước đây	Trong đó												NSTW	NSDP	NSTW	NST									NS huyện trước đây	Trong đó		
						Phân cấp	Đất	Tăng thu											Phân cấp	Đất																								Tăng thu	Phân cấp	Đất
31	Công trình: Nâng cấp, sửa chữa đoạn đường ngõ ông Dương đến giáp đường BTXM đội 20 đã nâng cấp năm 2023 và đoạn đường từ ngõ ông Sơn đến Ngõ ông Năm Trinh										300														282														300							

Phụ lục 2

KẾT QUẢ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC Kéo DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2025) CỦA 03 CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Đơn vị: Xã...

(Kèm theo Công văn số /STC-THQH ngày /12/2025 của Sở Tài chính)

TT	Chương trình/ Dự mối giao kế hoạch vốn	Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) tính quân lý											Ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bổ trợ)		Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 15/12/2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) tính quân lý											Giải ngân ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bổ trợ)		Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/01/2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) tính quân lý											Giải ngân ngân sách xã (huyện hỗ trợ + xã tự bổ trợ)		Ghi chú																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
		Tổng	Kế hoạch vốn năm 2025								Tổng vốn	Trong đó:		KHV năm 2025	KHV từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025	Tổng	Kế hoạch vốn năm 2025								Tổng giá trị giải ngân (%)	Tổng giá trị giải ngân	Trong đó:		Tỷ lệ giải ngân (%)	KHV năm 2025	KHV từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025	Tổng	Tổng giá trị giải ngân	Kế hoạch vốn năm 2025								Tỷ lệ giải ngân (%)	Tổng giá trị giải ngân	Trong đó:		Tỷ lệ giải ngân (%)	KHV năm 2025	KHV từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																		
			NSTW	NSDP	NST	Trong đó				NSTW		NSDP	NST				Trong đó				NSTW	NSDP	NST	Trong đó				NSTW						NSDP	NST	Trong đó				NSTW				NSDP	NST				Trong đó				NSTW	NSDP	NST	Trong đó																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																										
						Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp								Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất				Tăng thu			Phân cấp									Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất										Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu				Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất	Tăng thu	Phân cấp	Đất

Phụ lục 3

KẾT QUẢ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN SỰ NGHIỆP NĂM 2025 (BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC CHUYỂN SANG NĂM 2025) CỦA 03 CHƯƠNG TRÌNH MTQG

Đơn vị: Xã...

(Kèm theo Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Sơn Tịnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chương trình/ Đầu mối giao kế hoạch vốn	Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)							Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 15/12/2025								Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/12/2025								Ghi chú		
		Tổng số	Trong đó						Tổng vốn	Tỷ lệ (%)	Trong đó						Tổng vốn	Tỷ lệ (%)	Trong đó								
			Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2025				Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				
			Tổng vốn		Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:			Tỷ lệ (%)	Tổng vốn		Trong đó:		Tỷ lệ (%)			Tổng vốn	Trong đó:		Tỷ lệ (%)	Tổng vốn	Trong đó:		Tỷ lệ (%)	
			NSTW	NSDP	NSTW	NSDP		NSTW				NSDP	NSTW	NSDP	NSTW		NSDP			NSTW	NSDP			NSTW			NSDP
	TỔNG CỘNG																										
	Chương trình MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG																										
I	DỰ ÁN/NỘI DUNG THÀNH PHẦN 1: ...																										
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	1.170,0	1.170,0	1.017,0	153,0						0,0			0,0					1.170,0	1.017,0	153,0	100,0					
2	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	75,9	75,9	66,0	9,9						12,1	9,2	2,9	15,9					46,7	41,6	5,1	0,6					
2.1	Tiểu Dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	75,9	75,9	66,0	9,9						12,1	9,2	2,9	15,9					46,7	41,6	5,1	61,5					
3	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	431,6	431,6	375,4	56,2						0,0			0,0					5,0	4,0	1,0						
3.1	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	286,4	286,4	249,1	37,3						0,0			0,0													
3.2	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	145,2	145,2	126,3	18,9						0,0			0,0					5,0	4,0	1,0	3					
4	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin	120,3	120,3	104,7	15,6						36,3	33,1	3,2	30,1					77,7	69,1	8,6	64,5					
4.1	Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	78,9	78,9	68,7	10,2						36,3	33,1	3,2	45,9					36,3	33,1	3,2	45,9					
4.2	Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều	41,4	41,4	36,0	5,4						0,0			0,0					41,4	36,0	5,4	100,0					
5	Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	145,8	145,8	126,7	19,1						39,3	33,7	5,5	26,9					39,3	33,7	5,5	26,9					
5.1	Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	98,1	98,1	85,5	12,6						39,3	33,7	5,5	40,0					86,7	77,9	8,7	88,3					
5.2	Tiểu dự án 2: Giám sát đánh giá	47,7	47,7	41,2	6,5						0,0			0,0					9,6	7,3	2,3	20,1					

TT	Chương trình/ Đầu mối giao kế hoạch vốn	Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)							Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 15/12/2025									Ước giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/12/2025									Ghi chú					
		Tổng số	Trong đó						Tổng vốn	Tỷ lệ (%)	Trong đó							Tổng vốn	Tỷ lệ (%)	Trong đó												
			Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025					Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025						Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025									
			Tổng vốn		Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:			Tổng vốn		Tỷ lệ (%)	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:			Tỷ lệ (%)	Tổng vốn		Tỷ lệ (%)	Trong đó:		Tổng vốn		Trong đó:		Tỷ lệ (%)		
			NSTW	NSDP	NSTW	NSDP		NSTW			NSDP	NSTW		NSDP	NSTW		NSDP				NSTW	NSDP		NSTW	NSDP			NSTW	NSDP		NSTW	NSDP
	Tổng cộng	1.943,6	1.943,6	1.689,8	253,8	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	87,6	76,0	11,6	4,5	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	1.338,6	1.165,4	173,1	192,1	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0			